

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/HS-ST
Ngày 17-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà

Ông Bùi Thanh Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1981 tại Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Quang Trung, xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Phùng Thị H; có vợ là Ngô Thị L và có 01 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 131/2019/HSST ngày 08/11/2019 của TAND thành phố Vinh Yên xử phạt Nguyễn Ngọc Q 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phí: 200.000đ. Ngày 08/12/2021 Q chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC ngày 30/3/2004, Nguyễn Ngọc Q bị Công an huyện Tam Dương xử phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc. Ngày 01/4/2004 Q nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 25/5/2016, Nguyễn Ngọc Q bị Công an phường Đồng Đa, thành phố Vinh Yên xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09/8/2016 Q nộp phạt.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 ngày 12/7/2022, Nguyễn Ngọc Q đang ở nhà một mình thì có nhu cầu sử dụng ma túy loại Heroine. Q đi bộ một mình ra bến xe bus và bắt xe đi từ xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương đến thành phố Vĩnh Yên với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến bến xe buýt gần đài phun nước thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Q xuống xe rồi đi bộ vào bên trong ngõ 9, đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, Q gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi (Q không biết họ tên, địa chỉ của người này). Q hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói ma túy (Heroine) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Q cầm ma túy ở tay phải và tiếp tục đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến đầu ngõ 9 thì Q bị tổ công tác của Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Ngọc Q 01 gói giấy nhỏ mở kiểm tra bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng. Nguyễn Ngọc Q khai nhận đây là gói ma túy, loại Heroine của Q vừa mua được đang cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, niêm phong gói giấy chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy vào phong bì thư ký hiệu là A1 theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số 2131/KLGD-KTHS, ngày 16/7/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu hý hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1337g (Không phẩy một ba ba bảy gam, không kể bao bì) loại Heroine”. Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu giám định gồm: A1 = 0,1005 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Cáo trạng số 142/CT-VKSTP.VY ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Nguyễn Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 09 (Chín)

tháng đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 50 ngày 12/7/2022, tại ngõ 9, đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Tổ công tác Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Ngọc Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,1337 gam (Không phẩy một ba ba bảy gam, không kể bao bì) chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroine.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là bệnh binh. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra năm 2004 bị Công an huyện Tam Dương quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2016 Công an phường Đồng

Đa quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện, không nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Nguyễn Ngọc Q khai nhận: Q mua được của một người phụ nữ gặp tại ngõ 9, đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền với giá 200.000đ. Người phụ nữ này khoảng 50 tuổi, dáng người trung bình, đeo khẩu trang, cao khoảng 1m50, ngoài ra Q không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Qua xác minh tại Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên không xác định được người nữ giới có đặc điểm như Q khai nhận. Ngoài lời khai của Q, không có tài liệu nào khác xác định nhân thân, lai lịch người đã bán ma túy cho Q, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,1005 gam (Không phải một không không năm gam) ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một báo gói giấy “MẪU TRÁ”, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Ngọc Q 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12 tháng 7 năm 2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,1005 gam (Không phải một không không năm gam) ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một báo gói giấy “MẪU TRÁ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08 tháng 11 năm 2022 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm